FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Số PS: Phiên bản: Tên công đoạn áp dụng :Housing 001-4-PS-014-0670 1 Housing - Waterproof connector (Socket-Plug) Tài liệu tham khảo: 4-0P-0496 I. Phạm vi áp dụng: Các code được gán theo DMS PS này hướng dẫn nhận diện màu fiber khi xỏ ferrule, thao tác chung xem PS chung tại công đoạn ferrule II. Nội dung: Bước thực hiện Yêu cầu công đoạn Hình ảnh minh họa 1. Chuẩn bị dụng cụ: ống trộn keo Súng bom keo Máy heat **Tool Housing** Plug jig Socket Jig * ** X90Z891 \$\$10 (co. Cờ lê 2.0N*m Tool lật tension member Trang: 1/13 BẢO MẬT. TÀI LIÊU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV,KHÔNG ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LẪNH ĐAO FOV.

		FUJIKURA FIBER OPTIO	CS VIETNAM LTD			
		TIÊU CHUẨN CÔ	NG ĐOẠN			
Tên công đoạn áp	dung:Housing	Số PS : 001-4-PS	Phiên bản:	1		
	Housing - Waterproof connector (Socket-I	Plug)	Tài liệu tham khảo: 4-0	P-0496		
Bước thực hiện	Yêu cầu công đoạn		Н	ình ảnh minh họa		
	 2.2. Đầu kết thúc (Housing Plug-Không Pin) Đặt cửa sổ MT và rãnh trên Pin clamp F hướng lên như hình. Gắn 2 pin nhỏ trên Pin clamp vào 2 lỗ pin trên MT ferrule. Gắn sát Pin Clamp F vào đuôi MT ferrule. Gắn MT dẫn hướng có pin vào 2 lỗ pin trên đầu MT ferrule. 	Rãnh Pin clamp F	Cửa sổ MT hướ	rng lên MT dẫn hướng có pin		
	* Chú ý: - Khi gắn Pin clamp, nghiêng fiber theo rãnh pin clamp để tránh làm trầy xướt fiber Phải xở thẳng 2 đầu Pin vào lỗ pin MT, tránh làm va chạm trầy xướt MT.	Hinh ví dụ minh họa 2 lỗ pin của đuôi MT ferrule trước khi xỏ fiber				
3. Xỏ Protectiv	e case: 3.1. Đặt mặt cable có cửa sổ MT hướng xuống, 2 sợi tension member nằm phía trên fiber.					
	3.2. Đặt Protective case úp xuống hướng như hình.	Xổ tension member			E	
	3.3. Xỏ 2 tension member vào 2 rãnh dưới của protective case cho đến khi 2 tension member ló ra khỏi rãnh của protective case như hình.	Mặt dưới của protective case khi xỏ tension member.			nember ló ra rãnh ctive case.	g: 3/13

		FUJIKURA FIBER OPTION	CS VIETNAM LTD					
		TIÊU CHUẨN CỐ	ÒNG ĐOẠN					
Tên công đoạn áp	dụng :Housing		Số PS: 001-4-PS-014-0670	Pl	hiên bản:	1		
	Housing - Waterproof connector (Socket-I	Plug)	Tài liệu tham khảo: 4-0P-0496					
Bước thực hiện	Yêu cầu công đoạn		Hình ảnh minh	họa				
	3.4. Dùng tool lật tension member cố định 2 đầu tension member và đẩy cable lên để tension member ló ra khỏi rãnh cable như hình.							
	3.5. Tháo tool lật và tiếp tục đẩy cable vào protective case cho đến lúc vừa khớp và dấu mark trên tension member ló ra khỏi rãnh protective case như hình.							
4. Lắp Headgea	r vào protective case:	Headg	ear	_	Lò xo nằm ở vị t	rí này		
	 4.1. Lật mặt protective case hướng lên, cửa sổ MT hướng lên như hình. 4.2. Kiểm tra fiber ở vị trí khoanh trên hình nằm gọn trong rãnh của protective case. 4.3. Lắp Headgear vào protective case. Chú ý: đẩy vị trí lò xo ở rãnh của Headger case và pin clamp như hình. 							
5. Lắp Spacer v	ao protective case: - Lắp Spacer vào rãnh của protective pipe ở vị trí như hình. * Kiểm tra vị trí Headger và spacer 2 mặt	Spacer						
	đã được lắp sát.				Trang	g: 4/13		

		FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD	
		TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN	
'ên công đoạn áp	dụng :Housing	Số PS: 001-4-PS-014-0670	Phiên bản: 1
	Housing - Waterproof connector (Socket-I	Plug) Tài liệu tham khảo: 4-0P-0496	
Bước thực hiện	Yêu cầu công đoạn	Hình ảnh minh họa	
6. Cắt tension r	nember : - Cắt tension member tại vị trí mark ngoài cùng (mark 42mm).	Cắt tension member Tension member sau khi cắt nằm protective case	a trong rãnh
7. Gắn BNC(M)	Housing : 7.1. Đặt sản phẩm hướng như hình . Cửa sổ MT và key BNC(M) housing hướng lên.	Cửa sổ MT Mặt ke Mặt không key BNC	y BNC(M)Housing C(M)Housing: NG
	7.2. Đẩy BNC(M) housing sát vào gờ của Spacer và protective case.		
	7.3. Kiểm tra vị trí gờ 2 mặt đã được gắn sát.	gờ đã được gắn sát	
			Trang: 5/13

		FUJIKURA FIBER OPT	ICS VIETNAM LT	'D			
		TIÊU CHUẨN (ÔNG ĐOẠN				
Tên công đoạn áp	dụng :Housing		Số PS: 0	001-4-PS-014-0670		Phiên bản:	1
	Housing - Waterproof connector (Socket-l	Plug)	Tài liệu tham k	thảo: 4-0P-0496			
Bước thực hiện	Yêu cầu công đoạn		•	Hình ảnh minh họa			
8. Kiểm tra độ o	đần hồi của fiber: 8.1. Đẩy nhẹ cable vào thấy fiber cong lên và thả tay ra: + Nếu fiber quay về vị trí bình thường (thẳng ra lại) : OK + Ngược lại: NG	Đẩy nhẹ cable Fiber co	ong lên r thẳng ra lại : Ok				
	8.2. Dùng nhíp đầu nhựa để gắp ống silicon ra khỏi fiber. Chú ý: tránh làm trầy xước fiber khi gắp ống.						
9. Chấm keo Ai	raldite vào rãnh chứa tension member: 9.1. Gá sản phẩm lên jig. Kiểm tra dấu ô vuông nhỏ trên mặt MT trùng với vị trí chấm keo của Tension member như hình.	Rãnh Tensio	n member		Dấu ô vuô	ông nhỏ trên MT	
						Tran	g: 6/13

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN

Tên công đoạn áp dụng :Housing Số PS :

 Số PS :
 001-4-PS-014-0670

 Tài liệu tham khảo: 4-0P-0496

Phiên bản:

1

Housing - Waterproof connector (Socket-Plug)
Yêu cầu công đoạn

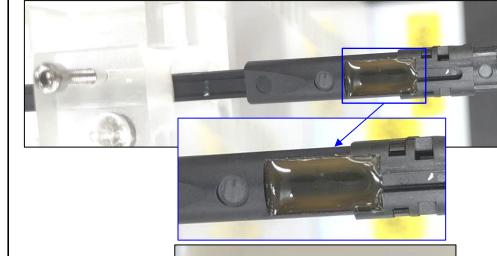
Hình ảnh minh họa

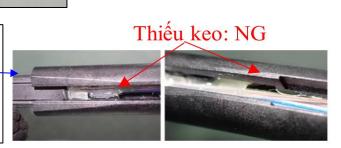
9.2. Chấm keo phủ đều rãnh chứa tension member.

Chú ý: keo chỉ phủ đều trong rãnh, không được cao hơn bề mặt rãnh của protective case.

* Thời gian chờ keo khô từ 30 phút ~ 1 giờ.

Chú ý: kiểm tra lại vị trí strip cable vẫn còn keo phủ fiber





10. Housing đầu bắt đầu - Socket:

Bước thực hiện

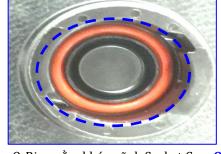
10.1. Kiểm tra vật tư O-Ring ở các vị trí như hình.



O-Ring nằm khớp rãnh Socket : **OK**

Keo không được tràn qua bề mặt rãnh

chấm.



O-Ring nằm khớp rãnh Socket Cap: OK

Trang: 7/13

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN

Tên công đoạn áp dụng :Housing Số PS : **001-4-PS-014-0670**

Xoay Slim nut

001-4-P3-014-06/

Phiên bản:

1

Housing - Waterproof connector (Socket-Plug)
Yêu cầu công đoạn

Tài liệu tham khảo: 4-OP-0496

Hình ảnh minh họa

10.2. Đẩy Slim nut lên sát BNC(M)Housing . Đặt key BNC(M)Housing cùng hướng với Key Socket.

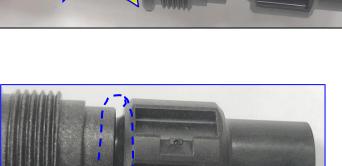
Bước thực hiện



Giữ cố định Socket

10.3. Đẩy BNC(M)Housing vào Socket-> Giữ cố định Socket và xoay Slim nut sát vào Socket.

10.4. Kiểm tra O-Ring không bị ló ra ngoài : **OK**



O-Ring ló ra ngoài : **NG**

O-Ring không bị ló ra ngoài : **OK**

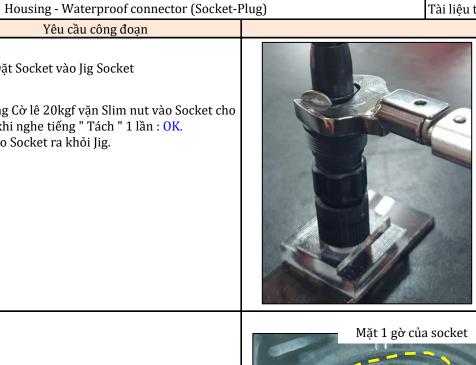
Trang: 8/13

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Số PS: 001-4-PS-014-0670 Tài liệu tham khảo: 4-OP-0496

10.5. Đặt Socket vào Jig Socket - Dùng Cờ lê 20kgf vặn Slim nut vào Socket cho đến khi nghe tiếng " Tách " 1 lần : OK. - Tháo Socket ra khỏi Jig. 10.6. Kiểm tra dấu ô vuông trên MT cùng hướng với mặt 2 gờ trên Socket như hình. 10.7. Gắn BNC Socket Capvào Slim nut:

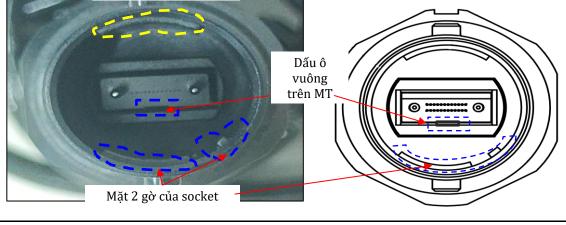
Tên công đoạn áp dụng :Housing

Bước thực hiện





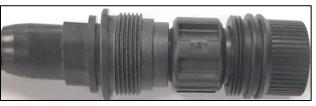
Vị trí vặn Slim nut



- Gắn BNC Socket Cap sát vào Slim nut -> xoay cố định Socket Cap như hình.

Yêu cầu công đoạn





Phiên bản:

1

Trang: 9/13

Trang: 10/13

Tên công đoạn áp dụng :Housing

Housing - Waterproof connector (Socket-Plug)

Xoay Slim nut

Yêu cầu công đoạn

11. Housing đầu kết thúc- Plug:

11.1. Kiểm tra vật tư O-Ring ở các vị trí như

Bước thực hiện

- + Vị trí O ring 9.0mm trên Plug.
- + Vị trí O ring 9.5mm trên Coupling.

+ Vị trí 0 ring 15.5mm trên Slim nut.

11.2. Đẩy Slim nut lên sát BNC(M)Housing. Đặt key BNC(M)Housing cùng hướng với Key Plug.

11.3. Đẩy BNC(M)Housing vào Plug -> Giữ cố định Plug-coupling và xoay Slim nut sát vào Plug-coupling.

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN

Số PS: Tên công đoạn áp dụng :Housing

001-4-PS-014-0670

Phiên bản:

1

Housing - Waterproof connector (Socket-Plug)

Tài liệu tham khảo: 4-OP-0496

Yêu cầu công đoạn

Hình ảnh minh họa

11.4. Đặt Plug housing vào Jig, chú ý xoay hướng rãnh trên Plug trùng với hướng rãnh của Jig.

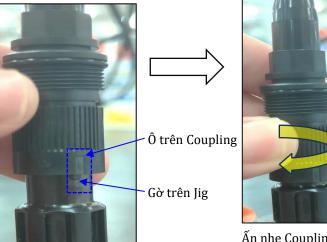
Bước thực hiện

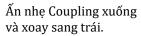
- Xoay hướng ô trên Coupling trùng với gờ trên Jig, ấn nhẹ Coupling xuống và xoay sang trái.



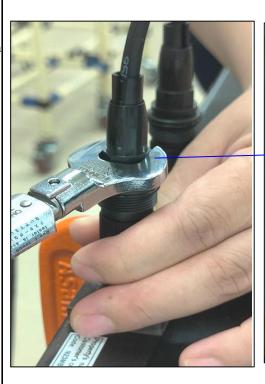
Vị trí rãnh Plug khớp với rãnh Jig







- Dùng Cờ lê 20kgf vặn Slim nut vào Plug cho đến khi nghe tiếng " Tách " 1 lần : OK. Tháo Plug ra khỏi Jig.





		FUJIKURA FIBER OPTIO	CS VIETNAM LT	D			
		TIÊU CHUẨN CÔ	NG ĐOẠN				
Tên công đoạn áp	dụng :Housing		Số PS: 0	01-4-PS-014-0670	Phiên bản:	1	
	Housing - Waterproof connector (Socket-	Plug)	Tài liệu tham k	hảo: 4-0P-0496			
Bước thực hiện	Yêu cầu công đoạn			Hình ảnh minh họa		Phiên bản: 1 Image: April 1 Image:	
	11.5. Kiểm tra dấu ô vuông trên MT cùng hướng với mặt 1 rãnh trên Plug như hình.	Mặt 2 rãnh của Mặt 1 rãi plu	nh của	Dấu ô vuông trên MT			
	11.6. Gắn BNC(S) Plug Cap-A vào Slim nut : - Xoay BNC(S) Plug Cap-A sát vào Slim nut như hình.			BNC(S) Plug Cap-A			
12. Heat ống sa	12.1. Đẩy ống heat lên sát đuôi Slim nut như hình. 12.2. Quấn magic tape và băng keo vàng sau đuôi ống heat để bảo vệ cable như hình bên. 12.3. Đặt vào máy heat heat ống ôm sát cable và Slim nut.	Băng keo vàng Magic tape	Őng he	eat Duôi Slim nut		ng: 12/13	

		FUJIKURA FIBER OPTIO	CS VIETNA	M LTD			
		TIÊU CHUẨN CỐ	NG ĐOẠN				
Tên công đoạn áp	dụng :Housing		Số PS:	001-4-PS-014-0670	Phiên bản:	1	
	Housing - Waterproof connector (Socket-Pl	lug)	Tài liệu tham khảo: 4-OP-0496				
Bước thực hiện	Yêu cầu công đoạn			Hình ảnh minh họa			
	12.4. Kiểm tra ống sau khi heat: + Ống heat ôm sát cable và Slim nut, không lệch: OK + Keo ló ra vị trí phía Slim nut <2mm: OK + Keo ló ra vị trí cord: <3mm: OK + Khoảng hở giữa đuôi Slim nut và ống heat ≤5mm: OK	Keo ló ra <3mm: C	OK -	Keo ló ra <2mm: O Khoảng hở giữa đuôi Slim nut và ống heat ≤5mm: OK	DK		
					Tra	ng: 13/13	

	FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD									
			TIÊU CHUẨN CÔNG	ĐOẠN	1					
Tên công đoạn áp dụng :Housing Số PS : 001-4-PS-014-0670 PI								1		
	Housing - Waterproof connector (Socket-Plug) Tài liệu tham khảo: 4-OP-0496									
i	HISTORY									
			Lịch sử thay đổi/Revisi	on his	tory					
Preparing Date	Person	Version	Description Nội dung thay đổi			Reason	Requester			
Ngày ban hành	Người ban hành	Phiên bản	Old content Nội dung cũ			New content Nội dung mới	Lý do	Người yêu cầu		
16-0ct-24	TienCTC	1	-			-	- Ban hành mới	ThangVD		
<u> </u>			•				- •			